**Trường ĐH Công nghệ thông tin (ĐH Quốc gia TP.HCM):**

**Dành đến 50% chỉ tiêu xét kết quả thi đánh giá năng lực**

Theo thông tin tuyển sinh ĐH năm 2020 của Trường ĐH Công nghệ thông tin (ĐH Quốc gia TP.HCM) vừa cập nhật, nhà trường tiếp tục tăng chỉ tiêu dành cho phương thức xét kết quả thi đánh giá năng lực.

TS Nguyễn Tấn Trần Minh Khang – phó hiệu trưởng nhà trường, cho biết: “So với thông tin tuyển sinh đã công bố trước đây, đề án tuyển sinh mới của trường cũng sử dụng 5 phương thức, nhưng phân bổ lại chỉ tiêu cho từng phương thức. Trong đó, nhà trường tăng chỉ tiêu dành cho **xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do** ĐH Quốc gia TP.HCMtổ chức lên tối đa 50% chỉ tiêu”.

**Các phương thức tuyển sinh**

1. **Phương thức 1: Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ GD-ĐT (tối đa 5% chỉ tiêu)**.

2. **Phương thức 2: Ưu tiên xét tuyển theo quy định của** ĐH Quốc gia TP.HCM **(tối đa 18% chỉ tiêu).**

3. **Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do** ĐH Quốc gia TP.HCMtổ chức năm 2020 **(tối đa 50% chỉ tiêu).**

**4. Phương thức 4: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020  (tối thiểu 25% chỉ tiêu).**

5. Phương thức 5**:** Xét tuyển dựa trên kết quả của các kỳ thi quốc tế uy tín (**tối đa 2% chỉ tiêu**). Đối với chương trình tiên tiến ngành Hệ thống thông tin và các chương trình liên kết quốc tế, sử dụng các chứng chỉ THPT quốc tế và điều kiện riêng để xét tuyển.

| **STT** | **Mã ngành** | **Ngành học** | **Chỉ tiêu (dự kiến)** | **Tổ hợp môn xét tuyển 1** | **Tổ hợp môn xét tuyển 2** | **Tổ hợp môn xét tuyển 3** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Theo xét kết quả thi THPT** | **Theo phương thức khác** | **Tổ hợp môn** | **Tổ hợp môn** | **Tổ hợp môn** |
| 1 | 7480101 | Khoa học máy tính | 20 | 60 | A00 | A01 | D01 |
| 2 | 7480101\_AI | Khoa học máy tính (chuyên ngành AI) | 10 | 25 | A00 | A01 | D01 |
| 3 | 7480101\_CLCA | Khoa học máy tính (chất lượng cao) | 30 | 90 | A00 | A01 | D01 |
| 4 | 7480102 | Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu | 20 | 55 | A00 | A01 | D01 |
| 5 | 7480102\_CLCA | Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (chất lượng cao) | 20 | 65 | A00 | A01 | D01 |
| 6 | 7480103 | Kỹ thuật phần mềm | 25 | 75 | A00 | A01 | D01 |
| 7 | 7480103\_CLCA | Kỹ thuật phần mềm (chất lượng cao) | 30 | 90 | A00 | A01 | D01 |
| 8 | 7480104 | Hệ thống thông tin | 20 | 50 | A00 | A01 | D01 |
| 9 | 7480104\_TT | Hệ thống thông tin (tiên tiến) | 15 | 40 | A00 | A01 | D01 |
| 10 | 7480104\_CLCA | Hệ thống thông tin (chất lượng cao) | 15 | 50 | A00 | A01 | D01 |
| 11 | 7340122 | Thương mại điện tử | 15 | 35 | A00 | A01 | D01 |
| 12 | 7340122\_CLCA | Thương mại điện tử (chất lượng cao) | 15 | 35 | A00 | A01 | D01 |
| 13 | 7480201 | Công nghệ thông tin | 25 | 75 | A00 | A01 | D01 |
| 14 | 7480201\_CLCN | Công nghệ thông tin (chất lượng cao định hướng Nhật Bản) | 30 | 90 | A00 | A01 | D01 |
| 15 | 7480109 | Khoa học dữ liệu | 15 | 40 | A00 | A01 | D01 |
| 16 | 7480202 | An toàn thông tin | 15 | 50 | A00 | A01 | D01 |
| 17 | 7480202\_CLCA | An toàn thông tin (chất lượng cao) | 20 | 60 | A00 | A01 | D01 |
| 18 | 7480106 | Kỹ thuật máy tính | 15 | 35 | A00 | A01 | D01 |
| 19 | 7480106\_IoT | Kỹ thuật máy tính (chuyên ngành hệ thống nhúng và IoT) | 10 | 25 | A00 | A01 | D01 |
| 20 | 7480106\_CLCA | Kỹ thuật máy tính (chất lượng cao) | 25 | 65 | A00 | A01 | D01 |
| 21 | 7480101\_LK | Khoa học máy tính (Chương trình liên kết với Đại học Birmingham City do Đại học Birmingham City cấp bằng) |   | 60 |   |   |   |
| 22 | 7480102\_LK | Mạng máy tính và An toàn thông tin (Chương trình liên kết với Đại học Birmingham City do Đại học Birmingham City cấp bằng) |   | 60 |   |   |   |

Nhà trường xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020: mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển là 17 điểm cho tất cả các ngành và tổ hợp xét tuyển. Đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐH Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2020: mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển là 600 điểm cho tất cả các ngành xét tuyển.

Điểm xét tuyển là tổng điểm 3 môn thi của tổ hợp môn xét tuyển (không nhân hệ số) cộng điểm ưu tiên khu vực và đối tượng.

Điểm trúng tuyển cho các tổ hợp môn xét tuyển khác nhau của cùng 1 ngành và cùng chương trình xét tuyển là như nhau.

**Phương thức 1:** xét tuyển thí sinh đủ điều kiện xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ GD-ĐT và theo thông báo xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển của trường (thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, thí sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia, giải Khoa học kỹ thuật quốc gia, …).

* Xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành:
* Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Anh văn, Ngữ văn; thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đã tốt nghiệp THPT.
* Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Anh văn, Ngữ văn trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia đã tốt nghiệp THPT.
* Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba các nghề Cơ điện tử, Tự động hóa công nghiệp, Robot di động, Điện tử, Thiết kế và phát triển trang Web, Giải pháp phần mềm Công nghệ thông tin, Lắp cáp mạng thông tin, Thiết kế đồ họa, Quản trị hệ thống mạng công nghệ thơng tin trong kỳ thi tay nghề khu vực ASEAN và thi tay nghề quốc tế, nếu có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp, đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của pháp luật.
* Ưu tiên xét tuyển vào tất cả các ngành:
* Thí sinh đạt giải các môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Anh văn, Ngữ văn trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia đã tốt nghiệp THPT, có kết quả kỳ thi THPT quốc gia đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường quy định.
* **Phương thức 2:** xét tuyểnhọc sinh của 82 trường chuyên, năng khiếu của các trường đại học thuộc các tỉnh, thành trên toàn quốc; học sinh của 68 trường phổ thông thuộc nhóm 100 trường có điểm trung bình thi THPT cao nhất cả nước trong các năm 2017, 2018, 2019 (theo danh sách do ĐH Quốc gia TP.HCM công bố) thỏa các điều kiện: Có hạnh kiểm tốt trong 3 năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 và đáp ứng một trong các điều kiện: Học sinh của các trường chuyên, năng khiếu của các trường đại học thuộc các tỉnh, thành trên toàn quốc đạt tối thiểu 2 năm học sinh giỏi trong các năm học ở bậc THPT (lớp 10, 11, 12); Học sinh của các trường phổ thông thuộc nhóm 100 trường có điểm trung bình thi THPT cao nhất cả nước trong các năm 2017, 2018, 2019 (theo danh sách do ĐH Quốc gia TP.HCM công bố) đạt danh hiệu học sinh giỏi 3 năm ở bậc THPT (lớp 10, 11, 12); Là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia.
* **Phương thức 3: xét tuyển t**hí sinh có kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do ĐH Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2020.
* **Phương thức 4: xét tuyển** thí sinh có kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 và thỏa điều kiện ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điểm xét tuyển là tổng điểm 3 môn thi của tổ hợp môn xét tuyển (không nhân hệ số) cộng điểm ưu tiên khu vực và đối tượng.
* Phương thức 5**:** Xét tuyển các nhóm đối tượng thí sinh:
* **Nhóm đối tượng 1** (xét tuyển vào tất cả các ngành**)**: Thí sinh người Việt Nam tốt nghiệp THPT Việt Nam hoặc nước ngoài
* **Nhóm đối tượng 2** (chỉ xét tuyển vào chương trình tiên tiến ngành Hệ thống Thông tin - học bằng tiếng Anh):Thí sinh người nước ngoài tốt nghiệp THPT nước ngoài.

**Điều kiện chung:** Có hạnh kiểm tốt trong các năm học ở THPT.

* + Tối thiểu đạt danh hiệu học sinh khá trong các năm học THPT, có chứng chỉ quốc tế thỏa một trong những điều kiện sau:
		- Chứng chỉ SAT có điểm từ 510 trở lên cho mỗi phần thi.
	+ Chứng chỉ ACT có điểm trung bình từ 21 trở lên.
	+ AS/A level có điểm từ C-A cho mỗi môn thi.
	+ Tú tài quốc tế (IB) có tổng điểm từ 21 trở lên.
	+ Các văn bằng, chứng chỉ quốc tế uy tín khác được Hội đồng tuyển sinh chấp thuận.
* Ngoài ra, Trường dành một số chỉ tiêu xét tuyển riêng như sau (không tính vào tổng chỉ tiêu): Đối với chương trình liên kết với ĐH Birmingham City – Anh Quốc, do ĐH Birmingham City cấp bằng cho hai ngành Khoa học máy tính và Mạng máy tính và an toàn thông tin: dự kiến xét tuyển theo tiêu chí riêng của chương trình với 60 chỉ tiêu mỗi ngành.

Điều kiện xét tuyển: Thí sinh tốt nghiệp THPT (Việt Nam hoặc nước ngoài) và đạt chứng chỉ IELTS từ 5.5 (hoặc chứng chỉ khác được Bộ GD-ĐT chấp thuận là tương đương). *Lưu ý: Đối với những thí sinh chưa có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế thì phải tham gia kỳ thi tiếng Anh đầu vào do trường tổ chức. Căn cứ vào kết quả đánh giá tiếng Anh này, những thí sinh chưa đạt chuẩn tiếng Anh đầu vào sẽ phải theo học những lớp bồi dưỡng tiếng Anh do trường tổ chức.*

**Chính sách ưu tiên: xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển...**

**Đối tượng 1:** tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh hệ chính quy của Bộ GD-ĐT.

* Xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành:
* Thí sinh tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Anh văn, Ngữ văn; thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đã tốt nghiệp THPT.
* Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Anh văn, Ngữ văn trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia đã tốt nghiệp THPT.
* Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba các nghề Cơ điện tử, Tự động hóa công nghiệp, Robot di động, Điện tử, Thiết kế và phát triển trang Web, Giải pháp phần mềm Công nghệ thông tin, Lắp cáp mạng thông tin, Thiết kế đồ họa, Quản trị hệ thống mạng CNTT trong kỳ thi tay nghề khu vực ASEAN và thi tay nghề quốc tế, nếu có bằng tốt nghiệp THPT hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp, đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật.
* Ưu tiên xét tuyển vào tất cả các ngành:
* Thí sinh đạt giải các môn Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Anh văn, Ngữ văn trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải trong Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia đã tốt nghiệp THPT, có kết quả kỳ thi THPT quốc gia đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường quy định.

**Đối tượng 2:** ưu tiên xét tuyển theo quy định của ĐH Quốc gia TP.HCM. Ưu tiên xét tuyển vào tất cả các ngành:

Đối tượng: học sinh của 82 trường chuyên, năng khiếu của các trường ĐH thuộc các tỉnh, thành trên toàn quốc; học sinh của 68 trường phổ thông thuộc nhóm 100 trường có điểm trung bình thi THPT cao nhất cả nước trong các năm 2017, **2018**, 2019 (theo danh sách do ĐH Quốc gia TP.HCM công bố) thỏa các điều kiện.

Có hạnh kiểm tốt trong 3 năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 và đáp ứng một trong các điều kiện sau: Học sinh của các trường chuyên, năng khiếu của các trường đại học thuộc các tỉnh, thành trên toàn quốc đạt tối thiểu 2 năm học sinh giỏi trong các năm học ở bậc THPT (lớp 10, 11, 12); Học sinh của các trường phổ thông thuộc nhóm 100 trường có điểm trung bình thi THPT cao nhất cả nước trong các năm 2017, 2018, 2019 (theo danh sách do ĐH Quốc gia TP.HCM công bố) đạt danh hiệu học sinh giỏi 3 năm ở bậc THPT (lớp 10, 11, 12); Là thành viên đội tuyển của trường hoặc tỉnh thành tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia (thông tin chi tiết trên webstie: https://tuyensinh.uit.edu.vn/).

Học phí dự kiến với sinh viên chính quy năm học 2020-2021 chương trình đại trà là: **20.000.000** đồng/năm học (trong trường hợp đề án thí điểm tự chủ của trường được phê duyệt).

| **STT** | **Hệ đào tạo** | **Học phí dự kiến năm học 2020-2021 (đồng/năm học)**  | **Học phí dự kiến năm học 2021-2022 (đồng/năm học)**  | **Học phí dự kiến năm học 2022-2023 (đồng/năm học)**  | **Học phí dự kiến năm học 2023-2024 (đồng/năm học)**  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Chính quy | 20.000.000 | 22.000.000 | 24.000.000 | 26.000.000 |
| 2 | Chương trình chất lượng cao | 35.000.000 | 35.000.000  | 40.000.000  | 40.000.000  |
| 3 | Chương trình tiên tiến | 40.000.000  | 45.000.000  | 50.000.000  | 50.000.000  |
| 4 | Chương trình liên kết (Đại học Birmingham City) (3.5 năm) | 80.000.000  | 80.000.000 | 138.000.000 |  |